

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/DS-PT

Ngày 22 - 01 - 2021

“V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại  
ngoài hợp đồng”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Thái

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Duy Sơn

Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Phương Thao - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc** tham gia phiên tòa:  
Bà Nguyễn Thị Việt Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 56/2020/TLPT-DS ngày 26 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp “bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng”

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 05/2020/DS-ST ngày 01 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện L1 bị kháng cáo, kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2020/QĐ-PT ngày 18 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Trần Văn B, sinh năm 1986 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn H, xã L, huyện L1, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Bị đơn: Bà Dương Thị H, sinh năm 1967 (có mặt)

Anh Đoàn Trọng A, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Đều cư trú: Thôn H, xã L, huyện L1, tỉnh Vĩnh Phúc.

3. Người kháng cáo: Anh Trần Văn B là bị đơn.

4. Viện kiểm sát kháng nghị: Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện L1.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện đề ngày 08 tháng 6 năm 2020 và các lời trình bày tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn là Anh Trần Văn B trình bày:

Anh là hàng xóm với gia đình bà H, anh A, nhà anh và nhà bà H ở giáp nhau. Buổi sáng ngày 08/02/2020, anh có ra nương giáp ranh giữa nhà anh và nhà bà H để dọn dẹp xây lại bờ rào. Sau đó, bà H ra chỗ anh đang làm và bảo anh “có mấy cành mai vượn sang nhà tao mày chặt ngay đi”, anh có bảo trời mưa tron không chặt được. Anh có nói “Ai cho bà vứt cây sắn xuống nương rãnh nhà tôi” thì bà H trả lời “Tao cứ vứt”. Anh có nhặt cây sắn bà H vứt ở nương lên lề đường, anh cúi xuống bốc cây sắn lên lề đường thì bà H lấy cây sắn tươi dài khoảng 60- 70cm vụt vào bả vai, cổ, đầu khoảng 15 cái, anh đau quá có kêu lên nhưng bà H vẫn đánh nên anh có lấy cây sắn đánh bà H 02 cái vào chân, khi anh ngẩng đầu lên thì thấy anh A con bà H cầm gậy gỗ dài khoảng 60 - 70cm, màu xanh, anh bỏ chạy thì bà H túm cổ áo anh lại để cho anh A đánh anh. Anh A đánh vào vai, cổ, cánh tay và đầu anh. Khi đó, anh đau quá, cầm lấy con dao quắm chém lại anh A một cái nhưng không trúng, bà H bỏ cổ áo anh ra, anh bỏ chạy về nhà và báo cáo chính quyền địa phương rồi đi nhập viện tại Trung tâm y tế huyện L1. Những vết thương bà H, anh A đánh gây ra cho anh có những vết xước nhỏ ở cổ và gần mắt, tím ở tay. Anh đi viện điều trị từ ngày 08/02/2020 đến ngày 12/02/2020. Khi điều trị ở viện, bác sỹ khám xem vết thương của anh, đi chụp chiếu rồi xếp phòng nghỉ. Trong 05 ngày nằm viện anh không tiêm thuốc gì, chỉ uống thuốc (uống thuốc gì anh cũng không biết), không truyền dịch, không rửa vết thương, không bôi thuốc gì vào những chỗ bầm tím. Nay anh xác định anh bị thương là do bà H và anh A đánh nên anh yêu cầu bà H, anh A phải bồi thường cho anh các khoản sau:

- Chi phí nằm viện: 1.216.000đồng;
- Tiền 04 ngày công nằm viện: 300.000đ x 4 ngày = 1.200.000đồng;
- Tiền đi lại và ăn uống ở viện: 500.000đồng.

Tổng số tiền là: 2.916.000đồng, ngoài ra anh không yêu cầu gì thêm.

Bị đơn Bà Dương Thị H vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong biên bản lấy lời khai ngày 25/6/2020 và biên bản làm việc ngày 20/8/2020 trình bày: Bà và gia đình anh B là hàng xóm với nhau, ngoài ra không có quan hệ nào khác. Gia đình bà và gia đình Anh Trần Văn B có tranh chấp về mốc giới đất đai nhiều năm nay. Gia đình bà có để cây sắn ở ven đường để cho khô sau này nấu bếp. Ngày 08/02/2020, anh B tự ý vứt hết cây sắn của gia đình bà ở ven đường ra lòng đường, bà có bảo anh B “không được vứt cây sắn của tôi ra đường cái” thì anh B lại bảo bà “tao cứ vứt ra ngoài đường cái mày làm được gì tao” và tiếp tục vứt cây sắn của bà. Thấy vậy, bà lại nhặt cây sắn để vứt lại vào ven đường thì anh B dùng cây sắn đánh bà, anh B đánh vào đầu, cánh tay, bả vai, bàn tay bà. Khi bị đánh, bà có cầm cây sắn đánh lại anh B, cụ thể đánh vào phần nào cơ thể anh B bà cũng không nhớ rõ. Khi bà và anh B đang đánh nhau thì anh A

(con trai bà) đi ra thấy vậy thì anh A giằng cây sắn trong tay anh B ra, can ngăn bà và anh B, anh B và bà không đánh nhau nữa. Sau khi can ngăn xong thì anh A về nhà. Khi anh A về nhà rồi thì anh B lấy được con dao (dao quắm) và vung dao lên tấn công bà, thấy vậy bà lao vào giằng dao của anh B, hai bên giằng co một lúc thì anh B giằng được dao và chạy về nhà, vừa chạy anh B có ngoảnh mặt lại nói “lần này tao cho mày chết”, sau đó bà cũng đi về nhà. Toàn bộ sự việc đánh nhau giữa bà và anh B, chỉ có mặt bà, anh B và anh A, ngoài ra không có ai chứng kiến sự việc. Sau khi sự việc xảy ra, anh B có báo cáo công an xã L, quá trình làm việc bà cũng đã trình bày toàn bộ sự việc như đã nêu ở trên, bà đã bị xử phạt vi phạm hành chính và bà có đi tiêm, mua thuốc uống ở phòng khám tư nhân, uống thuốc nam, còn không đi điều trị ở bệnh viện nào, cũng không giám định thương tích của mình, còn anh B đi khám, điều trị ở đâu bà không biết. Nay anh B khởi kiện yêu cầu bà và anh A phải bồi thường tiền thuốc, tiền ăn uống đi lại, tiền mất thu nhập 04 ngày tổng số tiền là: 2.916.000đồng, bà không đồng ý vì bà và anh B cùng gây thương tích cho nhau, bà cũng bị thương tích. Lúc đầu bà yêu cầu nếu anh B kiên quyết đòi bồi thường thì bà cũng yêu cầu anh B bồi thường cho bà toàn bộ chi phí bà đi khám, chữa, mua thuốc là 2.900.000đồng, tiền đi lại 600.000đồng, tiền mất thu nhập của bà là 300.000đ/ngày từ ngày 08/02/2020 cho đến nay (vì sau khi bị anh B đánh ngón tay trái của bà bị đau đến nay vẫn chưa cử động được). Tuy nhiên, sau đó bà rút lại yêu cầu, bà không yêu cầu anh B phải bồi thường bà, việc anh B khởi kiện là việc của anh B bà không đồng ý bồi thường.

Đối với Anh Đoàn Trọng A là con trai bà không liên quan gì đến việc đánh nhau giữa bà và anh B, không gây thương tích gì cho anh B, bà nhận được giấy triệu tập đối với anh A, tuy nhiên anh A đi làm nên không lên Tòa làm việc được.

Đối với Anh Đoàn Trọng A đã nhiều lần được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng anh A vắng mặt không có lý do.

Với nội dung trên, tại bản án dân sự sơ thẩm số: 05/2020/DS-ST ngày 01 tháng 9 năm 2020 Tòa án nhân dân huyện L1 đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147; khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 584 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử không chấp nhận đơn khởi kiện của Anh Trần Văn B yêu cầu Bà Dương Thị H và Anh Đoàn Trọng A bồi thường số tiền: 2.916.000đồng.

Ngoài ra quyết định còn xem xét về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 11 tháng 9 năm 2020, Anh Trần Văn B có đơn kháng cáo với nội dung: Không nhất trí với bản án sơ thẩm và đề nghị Tòa cấp phúc thẩm xem xét buộc Bà Dương Thị H và Anh Đoàn Trọng A phải bồi thường thương tích cho

anh các khoản chi phí như: Chi phí nằm viện: 1.216.000đồng; tiền 04 ngày công nằm viện: 300.000đ x 4 ngày = 1.200.000đồng; tiền đi lại và ăn uống ở viện: 500.000đồng. Tổng số tiền là: 2.916.000đồng.

Ngày 13 tháng 9 năm 2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện L1 có Quyết định kháng nghị số: 13/QĐKNPT/VKS-DS đối với bản án dân sự sơ thẩm số: 05/2020/DS-ST ngày 01/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện L1 đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm với căn cứ. Tòa án cấp sơ thẩm không yêu cầu đương sự cung cấp bổ sung chứng cứ hoặc trực tiếp tiến hành thu thập tài liệu chứng cứ để làm rõ sự thực của vụ án là vi phạm khoản 1 Điều 96, điểm d, điểm đ khoản 2 Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự (Kèm theo kháng nghị là tài liệu Viện kiểm sát nhân dân huyện L1 thu thập gồm Tóm tắt bệnh án của Trung tâm y tế huyện L1, Biên bản xác minh tại Trung tâm y tế huyện L1).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc phát biểu về kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện L1 và đơn kháng cáo của bị đơn. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện L1 và đơn kháng cáo của bị đơn là Anh Trần Văn B. Áp dụng khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, sửa bản bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện L1.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét kháng cáo của Anh Trần Văn B và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện L1, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Sự việc mâu thuẫn xảy ra giữa Anh Trần Văn B và Bà Dương Thị H vào buổi sáng ngày 08/02/2020, xuất phát từ việc bà H có để những cây sắn đã thu hoạch ở dưới nương thoát nước giáp ranh giữa gia đình anh B và Hào, anh B có chặt cây sắn để lên lề đường, hai bên có lời qua tiếng lại với nhau. Trong lúc lời qua tiếng lại, cả bà H, anh B có cầm cây sắn đánh vào người của nhau, anh B trình bày bị bà H dùng cây sắn đánh trước nên anh có cầm cây sắn đánh lại bà H 02 cái, còn bà H trình bày anh B dùng cây sắn đánh bà trước nên bà dùng cây sắn đánh lại. Trong lúc hai bên xảy ra đánh nhau, theo bà H anh A con trai bà có ra can ngăn, còn anh B cho rằng anh A có dùng gậy gỗ đánh lại anh. Sau khi sự việc xảy ra anh đi khám và nằm điều trị tại Trung tâm y tế huyện L1 từ ngày 08/02/2020 đến ngày 12/02/2020, còn bà H có đi chiếu chụp, thăm khám tại phòng khám tư nhân và anh B có làm đơn lên Công an xã L. Trong quá trình giải quyết, Công an huyện L1 đã ra Thông báo số 384 ngày 01/4/2020 về việc không khởi tố vụ án hình sự đối với sự việc trên, bà H, anh B đều từ chối giám định thương tích. Ngày 10/4/2020 Công an huyện L1 đã ra

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với cả Anh Trần Văn B và Bà Dương Thị H.

[2] Qua xem xét sự việc xác định lỗi trong vụ án này Hội đồng xét xử thấy rằng: Sau khi sự việc xảy ra, Công an huyện L1 đã điều tra, tiến hành lấy lời khai của các bên liên quan, không có người nào làm chứng lúc hai bên xảy ra xô sát, cả hai đều xác định có cầm cây sắn đánh lại nhau. Anh B trình bày bà H dùng cây sắn đánh vào bả vai, cổ, tay của anh khoảng 15 cái, còn anh đánh lại bà H chỉ 02 cái. Vì vậy, cần xác định việc xảy ra xô sát giữa anh B và bà H đều do lỗi hỗn hợp của hai bên, hai bên đều dùng cây sắn đánh nhau. Việc xác định thương tích của các bên Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tại Tóm tắt bệnh án ngày 03/9/2020 của Trung tâm y tế huyện L1 xác định Anh Trần Văn B vào viện hồi 13 giờ 10 phút ngày 08/2/2020 ra viện hồi 08 giờ 00 phút ngày 12/2/2020. Tóm tắt bệnh án khám lúc vào: Tay trái đau, hạn chế vận động cánh, cẳng bàn tay. Sưng nề cung mày phải; tay trái 1/3 trên cẳng tay có vết bầm tím, ấn đau. Phương pháp điều trị: Kháng sinh, giảm đau, vitamin; Tình trạng người bệnh ra viện: Bệnh nhân tỉnh không sốt, các thương tích đỡ sưng đau.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L1 đề nghị Hội đồng xét xử ngưng phiên tòa để thu thập thêm các tài liệu chứng cứ tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận. Do vậy Viện trưởng Viện kiểm sát đã có quyết định kháng nghị bản án số: 05/2020 ngày 01/9/2020 và cung cấp các tài liệu chứng cứ cho cấp phúc thẩm để làm căn cứ giải quyết vụ án. Xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm chỉ căn cứ vào biên bản thu thập ban đầu của Công an huyện L1 mà không tiến hành thu thập chứng cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 96, điểm d, đ khoản 2 Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự là thiếu sót nên cần chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện L1.

[4] Căn cứ vào bệnh án trên xác định là Anh Trần Văn B có bị thương tích và điều trị tại Trung tâm y tế huyện L1 là do bị đánh, tại phiên tòa phúc thẩm bà H cũng thừa nhận thương tích của anh B là do bà gây nên. Đối với yêu cầu của anh B yêu cầu cả Anh Đoàn Trọng A phải bồi thường Hội đồng xét xử thấy rằng: Khi sự việc xảy ra không có người làm chứng, anh B trình bày anh A dùng gậy gỗ đánh anh, bà H khẳng định anh A chỉ ra can ngăn chứ không đánh anh B. Quá trình điều tra Công an huyện L1 đã tiến hành lấy lời khai của anh A nhưng anh A không thừa nhận có hành vi đánh anh B mà chỉ vào can ngăn nên việc anh B yêu cầu anh A liên đới phải bồi thường là không có căn cứ chấp nhận. Về trách nhiệm dân sự xét yêu cầu của anh B, Hội đồng xét thấy có căn cứ để chấp nhận các khoản chi phí hợp lý như sau: Chi phí tiền thuốc, tiền giường, tiền xét nghiệm và chuẩn đoán hình ảnh: 1.216.000đồng; tiền 04 ngày công mất thu nhập: 200.000đ x 4 ngày = 800.000đồng (theo xác minh tại UBND

xã ngày công thu nhập tại địa phương 200.000đồng/1 ngày/1 người bút lục 22); đối với tiền đi lại không có hóa đơn chứng từ và ăn uống tính vào thu nhập ngày công để chi phí nên không được chấp nhận. Do vậy cần buộc bà Bà Dương Thị H phải bồi thường cho Anh Trần Văn B tổng số tiền là: 2.016.000đồng và chấp nhận đơn kháng cáo của anh B sửa bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí sơ thẩm: Bà Dương Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 300.000đ.

Về án phí phúc thẩm: Anh Trần Văn B không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự;

Sửa bản án dân sự sơ thẩm số: 05/2020/DS-ST ngày 01 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện L1.

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 584, 585 và 590 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận một phần đơn khởi kiện của Anh Trần Văn B. Buộc Bà Dương Thị H phải bồi thường các khoản chi phí hợp lý cho Anh Trần Văn B các khoản như sau: Chi phí tiền thuốc, tiền giường, tiền xét nghiệm, tiền chuẩn đoán hình ảnh là 1.216.000đồng; tiền 04 ngày công mất thu nhập 200.000đ x 4 ngày = 800.000đồng, tổng cộng là 2.016.000đồng (Hai triệu không trăm mười sáu nghìn đồng).

Kể từ ngày Anh Trần Văn B có đơn đề nghị thi hành án đối với Bà Dương Thị H chưa trả được số tiền trên thì còn phải chịu lãi suất theo quy định tại các Điều 357 và 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Dương Thị H phải chịu 300.000đồng.

Về án phí dân sự phúc thẩm: Anh Trần Văn B không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện L1;
- CCTHADS huyện L1;
- TAND huyện L1;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**  
(đã ký)

**Trần Văn Thái**

